

Số: 2069/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 12 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung một số Điều tại Quyết định số 4155/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Cụm công nghiệp Hưng Lộc thuộc xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất tại Tờ trình số 142/TTr-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2024 và Báo cáo thẩm định số 3241/SCT-QLCN ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số Điều tại Quyết định số 4155/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Cụm công nghiệp Hưng Lộc thuộc xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh khoản 3 Điều 1 như sau:

“3. Quy mô: 22,94 ha.”

2. Điều chỉnh khoản 4 Điều 1 như sau:

“4. Phạm vi ranh giới: Cụm công nghiệp có phạm vi ranh giới như sau:

a) Phía Đông: tiếp giáp đất của dân trồng cây ăn quả.

b) Phía Tây: tiếp giáp đất của dân trồng cây ăn quả.

c) Phía Nam: tiếp giáp đường Quốc Lộ 1A.

d) Phía Bắc: tiếp giáp đất của dân trồng cây ăn quả.”

3. Điều chỉnh khoản 6 Điều 1 Quyết định số 4155/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (đã được điều chỉnh tại



Điều 1 Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai):

“6. Tính chất: Là cụm công nghiệp địa phương đa ngành, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư:

a) Ưu tiên thu hút đầu tư ngành công nghiệp dệt may, đồng thời mở rộng thu hút đầu tư các ngành khác: như chế biến nông lâm thủy sản; sản xuất sản phẩm, phụ tùng lắp ráp và sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ nông nghiệp, nông thôn; các sản phẩm ngành công nghiệp hỗ trợ; cơ sở dịch vụ sản xuất.

b) Sản xuất sản phẩm sử dụng nguyên liệu tại chỗ của địa phương.

c) Cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp không phù hợp quy hoạch; gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm cần di dời ra khỏi làng nghề, khu dân cư.

d) Các lĩnh vực, ngành nghề khác phù hợp quy hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của địa phương, được khuyến khích theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh trên nguyên tắc không được vượt khung quy định của pháp luật.”

4. Điều chỉnh khoản 7 Điều 1 như sau:

“7. Cơ cấu sử dụng đất: thực hiện theo quy hoạch chi tiết xây dựng do cơ quan thẩm quyền phê duyệt”.

5. Điều chỉnh khoản 8 Điều 1 như sau:

“8. Tổng vốn đầu tư: Thực hiện theo chủ trương đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt.

6. Bổ sung khoản 10 vào Điều 1 như sau:

“10. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Thực hiện theo chủ trương đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt.

7. Bổ sung khoản 11 vào Điều 1 như sau:

“11. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư:

Dự án được ưu đãi theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư 2020.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác của Quyết định số 4155/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân

dân tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý, đồng thời bãi bỏ Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Quyền Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, CTTĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Handwritten signature of Nguyễn Thị Hoàng

Nguyễn Thị Hoàng

